|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **XÃ THANH XUÂN**  Số: 19 /KH-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Thanh Xuân, ngày 19 tháng 10 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH**

**Kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với các cơ sở thuộc Phụ lục IV, Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ, trên địa bàn xã Thanh Xuân năm 2022**

Căn cứ Luật phòng cháy, chữa cháy ngày 29/6/2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật phòng cháy, chữa cháy ngày 22/11/2013;

Căn cứ theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Thông tư số149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn thi hành chi tiết một số điều Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ;Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/07/2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy chữa cháy.

Thực hiện Kế hoạch của UBND huyện Thanh Hà về việc tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với khu dân cư, hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện Thanh Hà. UBND xã Thanh xuân xây dựng Kế hoạch kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với các cơ sở thuộc Phụ lục IV-Danh mục cơ sở do UBND cấp xã quản lý kèm theo Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ, với các nội dung cụ thể như sau:

**I.MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1.** Nhằm đảm bảo an toàn PCCC, góp phần đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã; xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra để hạn chế đến mức thấp nhất nguy cơ và thiệt hại do cháy, nổ gây ra.

**2.** Nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước đối với công tác phòng cháy và chữa cháy; triển khai đồng bộ các biện pháp tuyên truyền nâng cao ý thức tự giác chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực PCCC; tuyên truyền, hướng dẫn biện pháp, kỹ năng chữa cháy và thoát nạn; kiểm tra, phát hiện và kiến nghị cở sở khắc phục kịp thời các thiếu sót có nguy cơ phát sinh cháy, nổ; đồng thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về PCCC, trường hợp vi phạm nghiêm trọng phải nhắc nhở, xử phạt. Nếu xét thấy nguy cơ cháy nổ cao thì kiến nghị cấp trên tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động.

**3.** Tuân thủ đúng trình tự, quy định của Pháp luật về PCCC, đảm bảo thực hiện theo quy trình kiểm tra, tuân thủ các quy định của pháp luật về kiểm tra an toàn PCCC.

**II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

**1. Đối tượng kiểm tra**

1. Trụ sở cơ quan nhà nước cấp xã.

2. Nhà chung cư cao dưới 5 tầng và có khối tích dưới 5.000 m3; nhà tập thể, nhà ở ký túc xá cao dưới 5 tầng và có tổng khối tích dưới 2.500 m3; nhà hỗn hợp cao dưới 5 tầng và có tổng khối tích dưới 1.500 m3.

3. Nhà trẻ, trường mẫu giáo, mầm non có dưới 100 cháu và có tổng khối tích dưới 1.000 m3; trường tiểu học, trung học cơ sở có tổng khối tích các khối nhà học tập, phục vụ học tập dưới 2.000 m3; cơ sở giáo dục khác được thành lập theo Luật Giáo dục có khối tích dưới 1.000 m3.

4. Phòng khám đa khoa, khám chuyên khoa, nhà điều dưỡng, phục hồi chức năng, chỉnh hình, nhà dưỡng lão, cơ sở phòng chống dịch bệnh, trung tâm y tế, cơ sở y tế khác được thành lập theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh cao dưới 3 tầng và có tổng khối tích dưới 1.000 m3.

5. Trung tâm hội nghị, tổ chức sự kiện cao dưới 3 tầng hoặc có tổng khối tích dưới 1.500 m3; nhà văn hóa, cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường cao dưới 3 tầng và có tổng khối tích dưới 1.000 m3; quán bar, câu lạc bộ, thẩm mỹ viện, kinh doanh dịch vụ xoa bóp, công viên giải trí, vườn thú, thủy cung có khối tích dưới 1.500 m3.

6. Chợ hạng 3; trung tâm thương mại, điện máy, siêu thị, cửa hàng bách hoá, cửa hàng tiện ích, nhà hàng, cửa hàng ăn uống có diện tích kinh doanh dưới 300 m2 và có khối tích dưới 1.000 m3.

7. Khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ cao dưới 5 tầng và có tổng khối tích dưới 1.500 m3; nhà trọ, cơ sở lưu trú khác được thành lập theo Luật Du lịch cao dưới 3 tầng và có tổng khối tích dưới 1.000 m3.

8. Nhà làm việc của doanh nghiệp, tổ chức chính trị, xã hội cao dưới 5 tầng và có khối tích dưới 1.500 m3.

9. Bảo tàng, thư viện, triển lãm, nhà trưng bày, nhà lưu trữ, nhà sách, nhà hội chợ có khối tích dưới 1.500 m3; cơ sở tôn giáo có khối tích dưới 5.000 m3.

10. Bưu điện, cơ sở truyền thanh, truyền hình, viễn thông cao dưới 3 tầng và có khối tích dưới 1.500 m3; nhà lắp đặt thiết bị thông tin có khối tích dưới 1.000 m3; trung tâm lưu trữ, quản lý dữ liệu có khối tích dưới 1.000 m3.

11. Cơ sở thể thao được thành lập theo Luật Thể dục, thể thao có khối tích dưới 1.500 m3.

12. Cửa hàng kinh doanh, sửa chữa, bảo dưỡng ô tô, mô tô, xe gắn máy có diện tích kinh doanh dưới 500 m2 và có khối tích dưới 5.000 m3

13. Gara để xe trong nhà có sức chứa dưới. 10 xe ô tô; bãi trông giữ xe được thành lập theo quy định của pháp luật có sức chứa dưới 20 xe ô tô.

14. Cửa hàng kinh doanh chất lỏng dễ cháy, cửa hàng kinh doanh khí đốt có tổng lượng khí tồn chứa dưới 150 kg.

15. Cơ sở công nghiệp có hạng nguy hiểm cháy, nổ C có tổng khối tích của các khối nhà có dây chuyền công nghệ sản xuất chính dưới 2.500 m3; hạng nguy hiểm cháy, nổ D, E có tổng khối tích của các khối nhà có dây chuyền công nghệ sản xuất chính dưới 5.000 m3.

16. Hầm có hoạt động sản xuất, bảo quản, sử dụng chất cháy, nổ có tổng khối tích dưới 1.500 m3; kho hàng hóa, vật tư cháy được hoặc hàng hóa, vật tư không cháy đựng trong các bao bì cháy được có tổng khối tích dưới 1.500 m3; bãi chứa hàng hóa, vật tư, phế liệu cháy được có diện tích dưới 1.000 m2.

17. Nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh hàng hóa, chất dễ cháy, hàng hóa đựng trong bao bì cháy được của hộ gia đình có tổng diện tích sản xuất, kinh doanh dưới 300 m2./.

*(Theo phụ lục IV - danh mục cơ sở do UBND xấp xã quản lý ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ)*.

**2. Nội dung kiểm tra**

Đánh giá thực tế các điều kiện an toàn PCCC theo quy định tại Khoản 2, Điều 5, Nghị định số [136/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-nguyen-moi-truong/nghi-dinh-79-2014-nd-cp-huong-dan-luat-phong-chua-chay-va-luat-phong-hua-chay-sua-doi-241914.aspx) ngày 24/11/2020 và các quy định pháp luật có liên quan, gồm:

- Kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở theo quy định tại khoản 3, Điều 5, Luật PCCC năm 2001;

- Kiểm tra hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động phòng cháy và chữa cháy căn cứ theo Điều 4, Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020;

- Kiểm tra thực tế các điều kiện an toàn PCCC đối với cơ sở; phương tiện chữa cháy và cứu nạn tại cơ sở.

**3. Hình thức kiểm tra**

Thành lập đoàn kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với các cơ sở thuộc Phụ lục IV- Danh mục cơ sở do UBND cấp xã quản lý kèm theo Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ; Lập biên bản chỉ rõ những vi phạm quy định về PCCC tại các cơ sở, nhất là tại các hộ gia đình có nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh; Yêu cầu đại diện các cơ sở, các hộ gia đình ký cam kết để tổ chức khắc phục các tồn tại, vi phạm quy định về PCCC và CNCH sau kiểm tra.

**4. Thời gian kiểm tra**

Từ ngày 19/10/2022 đến hết ngày 31/12/2022.

**III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ**

**1. Công an xã**

- Chủ trì tham mưu giúp UBND xã trong công tác tuyên truyền, kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại các cơ sở thuộc Phụ lục IV-Danh mục cơ sở do UBND cấp xã quản lý kèm theo Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ; Chuẩn bị sẵn sàng phương án chữa cháy, cứu người, cứu tài sản khi có tình hướng cháy xảy ra.

- Phối hợp với đội dân phòng tại các thôn, tổ dịch vụ điện **“đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng đối tượng”** để rà soát, tổng kiểm tra an toàn về PCCC và CNCH. Kết hợp với tuyên truyền tại các cơ sở, hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh (Phụ lục IV - Danh mục cơ sở do UBND cấp xã quản lý kèm theo Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ); Đánh giá thực tế các điều kiện an toàn PCCC theo quy định tại Điều 5, Nghị định số [136/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-nguyen-moi-truong/nghi-dinh-79-2014-nd-cp-huong-dan-luat-phong-chua-chay-va-luat-phong-hua-chay-sua-doi-241914.aspx) ngày 24/11/2020 và các quy định pháp luật có liên quan; Yêu cầu đại diện các cơ sở, các hộ gia đình ký cam kết để tổ chức khắc phục những tồn tại, vi phạm quy định về PCCC và CNCH sau kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện những khu dân cư có địa hình phức tạp, xe chữa cháy khó tiếp cận, thiếu nguồn nước chữa cháy để tham mưu UBND xã có giải pháp đầu tư phù hợp như: Bố trí tu sửa, đầu tư các tuyến đường giao thông đảm bảo cho xe chữa cháy di chuyển và hoạt động theo đúng quy định, tiến hành tháo rỡ các vật cản trên đường làng, ngõ xóm để tạo điều kiện cho việc chữa cháy, cứu người, cứu tài sản; Bố trí các trụ cấp nước, nguồn nước, bến lấy nước phục vụ cho việc chữa cháy trên địa bàn xã đảm bảo thuận tiện, nhanh chóng, kịp thời và hiệu quả khi có cháy nổ xảy ra, hạn chế thấp nhất thiệt hại do cháy nổ gây ra.

- Tham mưu cho cấp ủy chính quyền địa phương triển khai có hiệu quả chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 02/12/2018 của thủ tướng chính phủ về việc tăng cường công tác PCCC tại khu dân cư; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 05/02/2020 của UBND tỉnh Hải Dương về việc tiếp tục hoàn thiện nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về PCCC; Kế hoạch số721/KH-UBND ngày 05/03/2021 của UBND tỉnh Hải Dương về việc triển khai thực hiện Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ.

**2. Công chức tư pháp, hộ tịch**

- Phối hợp Công an xã thẩm định hồ sơ các hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh (Phụ lục IV - Danh mục cơ sở do UBND cấp xã quản lý kèm theo Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ) vi phạm pháp luật về PCCC và CNCH trình Chủ tịch UBND xã xem xét ra Quyết định xử phạt theo quy định.

- Phối hợp với Đài truyền thanh xã tuyên truyền, phổ biến giáo dục kiến thức pháp luật, biện pháp đảm bảo an toàn về PCCC và CNCH để người dân biết để chấp hành.

**3. Công chức văn hóa, thông tin và Đài truyền thanh xã**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục kiến thức pháp luật, biện pháp đảm bảo an toàn về PCCC và CNCH, kĩ năng thoát hiểm, thoát nạn khi có cháy, nổ, sự có tai nạn xảy ra; Tuyên truyền về gương người tốt, việc tốt, những tổ chức cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác PCCC và CNCH.

- Phối hợp với Công an xã xây dựng các tin bài, phóng sự, chuyên đề về PCCC và CNCH đảm bảo ngắn gọn, dễ hiểu tập chung cảnh báo nguy cơ cháy, nổ tại khu dân cư và hộ gia đình. Tăng thời lượng phát thanh vào các khung giờ vàng nhằm truyền đạt thông tin tới đông đảo tầng lớp nhân dân, nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của nhân dân trong công tác PCCC và CNCH.

**4. Công chức địa chính, xây dựng và môi trường**

- Chủ trì phối hợp với các ban ngành và Công an xã nghiên cứu áp dụng các quy định, tiêu chuẩn về PCCC và CNCH cho các nhà, công trình đảm bảo phù hợp.

- Tham mưu UBND xã kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong lĩnh vực xây dựng, lấn chiếm vỉa hè, đường giao thông, xây dựng các kết cấu ảnh hưởng tới hoạt động giao thông gây cản trở công tác chữa cháy khi có cháy, nổ xảy ra.

**5. Tổ dịch vụ điện**

Chủ động kiểm tra an toàn mạng lưới điện tại các khu dân cư, chú ý việc đấu nối, câu, mắc, sử dụng điện tại các hộ gia đình, nhất là các hộ gia đình nhà ở kết hợp với sản xuất kinh doanh qua đó có đề xuất chi nhánh điện Thanh Hà có phương án cải tạo, sửa chữa, nâng cấp hệ thống mạng lưới điện, có biện pháp xử lý đối với các hành vi sai phạm trong việc sử dụng điện đồng thời hướng dẫn người dân sử dụng điện an toàn.

**6. Công chức tài chính, kế toán ngân sách xã**

Tham mưu UBND xã lập dự trù nguồn kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác tuyên truyền, huấn luyện, trang bị phương tiện PCCC và CNCH, chế độ chính sách cho lực lượng dân phòng theo Nghị định 136/2020/NĐ-CP của Chính phủ, Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/07/2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy chữa cháy và Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 12/07/2022 của HĐND tỉnh Hải Dương quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho các chức danh đội trưởng, đội phó đội dân phòng tại thôn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

**7. Các thôn dân cư và Tổ dân phòng tại các thôn**

- Tăng cường công tác quản lý PCCC đối với khu dân cư, cơ sở (Phụ lục IV - Danh mục cơ sở do UBND cấp xã quản lý kèm theo Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ).

- Nâng cao hiệu quả hoạt động đội dân phòng, đảm bảo kinh phí hoạt động, trang bị phương tiện PCCC và CNCH, tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC và CNCH cho đội dân phòng, thực hiện tốt phương châm “bốn tại chỗ”; Chuẩn bị sẵn sàng phương án PCCC và CNCH khi có cháy, nổ xảy ra. Tích cực vận động nhân dân tự nguyện di dời các cơ sở sản xuất kinh doanh nhỏ lẻ, có nguy cơ xảy ra cháy, nổ cao ra khỏi khu dân cư để đảm bảo an toàn về PCCC và CNCH.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1.Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao các ban, ngành, đoàn thể, các thôn và đội dân phòng tại các thôn triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả đồng thời các đơn vị tập hợp báo cáo kết quả về UBND qua công an xã để tập hợp tình hình, kết quả chung.

2. Giao công an xã chủ trì giúp UBND xã hướng dẫn kiểm tra đôn đốc việc thực hiện kế hoạch, tổng hợp kết quả thực hiện chế độ thông tin báo cáo Công an huyện và Uỷ ban nhân dân huyện theo quy định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Lãnh đạo UBND xã;  - Thành viên Đoàn kiểm tra;  - CC Tư Pháp, hộ tịch;  - CC Văn hóa, thông tin;  - Đài truyền thanh xã;  - CC Địa chính, XD và MT;  - CC tài chính - Kế toán;  - Đ/c Tổ dịch vụ điện;  - Các Đ/c Trưởng thôn;  - Các Đ/c Đội trưởng các Đội dân phòng;  - Lưu: VP,CAX. | **TM.ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**  **CHỦ TỊCH**  **Bùi Văn Tô** |